

QUAN NIỆM VỀ HẠNH PHÚC TRONG ĐẠO ĐỨC HỌC MÁC-LÊNIN VÀ Ý NGHĨA ĐỐI VỚI SINH VIÊN TẠI TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH, ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

TRẦN VĂN NAM
Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh,
Đại học Thái Nguyên

Nhận bài ngày 10/6/2026. Sửa chữa xong 02/7/2026. Duyệt đăng 10/7/2026.

Abstract

Happiness has always been a noble aspiration and a fundamental goal of human life. From the perspective of Marxist–Leninist ethics, happiness is understood not merely as an individual emotional state but also as the outcome of labor, social contribution, and human development in harmonious relationships with society. In the contemporary context, students encounter numerous opportunities and challenges arising from international integration. Examining the concept of happiness in Marxist–Leninist ethics is therefore important for shaping students' awareness, fostering positive ideals, developing their character, and strengthening their sense of responsibility toward themselves, their families, and their country.

Keywords: Center for National Defense and Security Education, concept of happiness, Marxist–Leninist ethics, students, Thai Nguyen University.

1. Đặt vấn đề

Hạnh phúc là một trong những giá trị cao đẹp mà con người luôn hướng tới và là chủ đề được nhiều trường phái triết học, đạo đức học quan tâm nghiên cứu. Trong đạo đức học Mác-Lênin, hạnh phúc được nhìn nhận không chỉ là sự thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà còn là kết quả của quá trình lao động, sáng tạo, cống hiến và sự thống nhất giữa lợi ích cá nhân với lợi ích xã hội. Quan niệm này có ý nghĩa định hướng quan trọng trong việc hình thành nhân cách, lối sống và lý tưởng của mỗi cá nhân. Trong bối cảnh hiện nay, khi quá trình hội nhập quốc tế, chuyển đổi số và kinh tế thị trường tạo ra nhiều cơ hội nhưng cũng đặt ra không ít thách thức đối với thế hệ trẻ, một bộ phận sinh viên (SV) có biểu hiện chạy theo giá trị vật chất, lối sống thực dụng hoặc thiếu định hướng về mục tiêu sống và hạnh phúc. Vì vậy, làm rõ quan niệm về hạnh phúc trong đạo đức học Mác-Lênin, từ đó làm rõ ý nghĩa đối với sinh viên tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Đại học Thái Nguyên (Trung tâm GDQP&AN, ĐHTN) là việc làm cần thiết.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Quan niệm của đạo đức học Mác-Lênin về hạnh phúc

Bản về hạnh phúc đã có rất nhiều quan niệm nhìn nhận ở những góc độ riêng: Trong cuốn Giáo trình Đạo đức học, nhà xuất bản Chính trị Quốc gia - Sự thật Hà Nội đã đưa ra định nghĩa: “Hạnh phúc là một phạm trù cơ bản của đạo đức học, là mối quan tâm lớn, là mục đích của con người, nó bắt nguồn và tồn tại trong cuộc sống hiện thực như những tâm trạng và thái độ của con người. Hạnh phúc là cái hiện thực được cảm nhận, phân tích, đánh giá, có tác động mạnh mẽ đến ý nghĩa, hành vi, quan hệ giữa những con người với nhau và với xã hội” (Trần Hậu Kiêm, chủ biên, 1996, tr. 102). Tác giả Nguyễn Văn Đại trong cuốn giáo trình Đạo đức học (2004), nhà xuất bản Chính trị Quốc gia - Sự thật Hà Nội cũng đưa ra định nghĩa: “Hạnh phúc là niềm vui, niềm tự hào sung sướng trong cảm giác gắn bó thân thiết với cộng đồng, khi ý thức về phẩm giá con người và niềm tin vào con người và xã hội” (Nguyễn Văn Đại, 2004, tr. 80). Trong đề tài nghiên cứu khoa học năm 2014, tác giả Nguyễn Thị Như Huế cho rằng:

Email: nam.tv@tnu.edu.vn

Hạnh phúc là cảm xúc vui sướng khi thỏa mãn các nhu cầu đạo đức cao cả, nghĩa là khi nhu cầu thỏa mãn mang lại cho chủ thể sự thanh thản của lương tâm, tự hào về cuộc sống, nâng cao ý thức nghĩa vụ (Nguyễn Thị Như Huế, 2014, tr. 45). Nhìn chung, có thể hiểu hạnh phúc theo quan niệm của Đạo đức học Mác-Lênin như sau: Theo nghĩa rộng là sự đánh giá chung nhất đời sống của con người, sự tổng hợp những yếu tố xã hội của con người có tính lịch sử xã hội; Theo nghĩa hẹp là cảm xúc vui sướng khi thỏa mãn các nhu cầu đạo đức cao cả.

2.2. Ý nghĩa của quan niệm hạnh phúc trong đạo đức học Mác-Lênin đối với sinh viên tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Đại học Thái Nguyên hiện nay

Phạm trù hạnh phúc có ý nghĩa hết sức quan trọng trong đời sống tinh thần nói chung và đời sống đạo đức nói riêng, nó trở thành một trong những nền tảng tinh thần giúp con người, từ đó xây dựng được những lý tưởng, mục tiêu, thái độ sống.

Theo A. Razin trong *Đạo đức học* và theo giải thích của *Từ điển bách khoa triết học* (tiếng Nga) thì ý nghĩa cuộc sống chính là *hạnh phúc* mà con người có được trong hoạt động của mình. L. Tônxtôi cho rằng cuộc sống hạnh phúc là dấu hiệu, đặc trưng rất căn bản của cuộc sống con người. Ông nói: “Bất kỳ ai sống trên đời cũng sống chỉ vì mong muốn được hưởng một điều tốt đẹp, hạnh phúc. Người nào không cảm thấy ước muốn hạnh phúc cho mình, người đó sẽ không cảm thấy mình đang sống. Con người không thể hình dung được cuộc sống nếu thiếu ước muốn hạnh phúc cho mình. Sống đối với mỗi người có nghĩa là mong ước hạnh phúc và đạt hạnh phúc mong ước và đạt hạnh phúc”. Như thế, nói đến ý nghĩa của hạnh phúc đối với cuộc sống con người chính là trả lời cho câu hỏi: “Ý nghĩa cuộc sống là gì?” và câu trả lời ở đây là: khao khát, tìm được, có được hạnh phúc chính là ý nghĩa cuộc sống của con người. Cuộc sống vô vị, vô nghĩa đó là lúc người ta hoặc tìm đến một cuộc sống khác hoặc chẳng thiết sống nữa. Trái lại, khi thấy được ý nghĩa, nhất là ý nghĩa cuộc sống lớn lao con người sẽ có niềm tin tưởng, tràn đầy hy vọng để sống.

Phạm trù hạnh phúc ở mọi thời đại đều có ý nghĩa đối với con người, hạnh phúc tác động đến suy nghĩ và hành vi con người, tác động đến quan hệ con người với nhau và với xã hội. Vào những năm 70, 80 của thế kỷ 20, khi cái đói trường kỳ, gặm nhấm tâm can và dạ dày khiến suy nghĩ của chúng ta mỗi ngày là xoay quanh vấn đề nhu cầu vật chất tối thiểu. Trong thời kỳ này, khi nền kinh tế Việt nam còn yếu kém, đời sống vật chất còn nghèo nàn cũng kéo theo đời sống tinh thần mang nhiều hạn chế. Những ngày thiếu thốn đã để lại trong tâm trí người Việt Nam nhiều loại tư tưởng, người dân lúc nào cũng lo lắng, sợ sệt. Hạnh phúc của người dân thời kỳ này rất giản đơn, có khi chỉ là đủ cơm ăn áo mặc. Ngày nay, do đời sống vật chất được nâng cao, phát triển thì mơ ước về hạnh phúc của mọi người mà đặc biệt là thế hệ trẻ SV không chỉ là ăn ngon mặc đẹp mà còn hơn thế nữa, đời sống tinh thần cũng dần được cải thiện. Thế hệ trẻ SV luôn hướng tới những giá trị nhân văn cao cả như nhạc sỹ Trịnh Công Sơn đã từng viết: sống trong đời sống cần có một tấm lòng. Mọi người hầu hết đều có chung một suy nghĩ hạnh phúc là được san sẻ, chia sẻ ngọt bùi với người thân trong gia đình và với xã hội. Đó có thể coi là bước phát triển của đất nước ta trong việc phát triển con người nhìn từ góc độ hạnh phúc.

Quan niệm về hạnh phúc trong đạo đức học Mác-Lênin có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển toàn diện của SV trong bối cảnh hiện nay. Trước hết, quan niệm này giúp SV hình thành nhận thức đúng đắn về hạnh phúc, hiểu rằng hạnh phúc không chỉ là sự thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà còn gắn với lao động, cống hiến và trách nhiệm đối với cộng đồng. Đây là cơ sở để SV xây dựng lý tưởng sống tích cực, biết cân bằng giữa lợi ích cá nhân và lợi ích xã hội. Bên cạnh đó, quan niệm này góp phần bồi dưỡng phẩm chất đạo đức, lối sống nhân văn và ý thức trách nhiệm của SV. Khi nhận thức được rằng hạnh phúc chân chính được tạo nên từ những giá trị tốt đẹp, SV sẽ chủ động rèn luyện đạo đức, nâng cao ý thức học tập, phát huy tinh thần sáng tạo, trung thực và trách nhiệm trong học tập cũng như trong các hoạt động xã hội. Đồng thời, quan niệm về hạnh phúc trong đạo đức học Mác-Lênin còn giúp SV xây dựng bản lĩnh trước những tác động tiêu cực của kinh tế thị trường và mạng xã hội, tránh lối sống thực dụng, chạy theo vật chất hoặc hưởng thụ cá nhân. Qua đó, SV có động lực phấn đấu, hoàn thiện bản thân, tích cực cống hiến cho sự phát triển của đất nước và góp phần xây dựng xã hội văn minh, tiến bộ.

Một minh chứng tiêu biểu là các đội hình SV tình nguyện trong Chiến dịch Mùa hè xanh hàng năm. Hàng nghìn SV từ các trường đại học trên cả nước đã đến vùng sâu, vùng xa để tham gia xây dựng nông thôn mới, dạy học cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, hỗ trợ chuyển đổi số, bảo vệ môi trường và tuyên truyền pháp luật. Dù điều kiện sinh hoạt còn nhiều thiếu thốn và không nhận lợi ích vật chất, nhiều SV vẫn tích cực tham gia vì mong muốn cống hiến cho cộng đồng. Qua những hoạt động đó, họ không chỉ tích lũy kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm thực tiễn mà còn cảm nhận được niềm vui, ý nghĩa và hạnh phúc từ việc giúp đỡ người khác. Đây là minh chứng rõ nét cho quan niệm của Đạo đức học Mác-Lênin rằng hạnh phúc chân chính được hình thành trong lao động, cống hiến và sự gắn kết giữa lợi ích cá nhân với lợi ích của xã hội. Vì vậy, vai trò của hạnh phúc ngày càng có một tầm quan trọng đặc biệt, quan niệm về hạnh phúc đúng đắn sẽ giúp SV có mục tiêu sống đẹp, sống cao cả, nhân văn. Trên cơ sở đó, sẽ giúp họ có một cuộc sống hạnh phúc đúng nghĩa.

2.3. Giá trị của quan niệm hạnh phúc trong đạo đức học Mác-Lênin đối với sinh viên tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Đại học Thái Nguyên hiện nay

2.3.1. Hạnh phúc cá nhân gắn liền với hạnh phúc xã hội

Mạnh Tử nói: “Nếu ai cũng thích lợi, bề tôi mong lợi thờ vua, con ong lợi thờ cha, em mong lợi kính anh. Vua tôi cha con anh em bỏ nhân nghĩa, lấy cái lợi mà quan hệ với nhau sẽ sinh biến loạn chiến tranh, thiên hạ lâm than vì giành lợi” (Trần Thị Mỹ Dung, 2003, tr. 83). Kế thừa những yếu tố hợp lý, chủ nghĩa Mác-Lênin quan niệm hạnh phúc cá nhân không thể tách rời hạnh phúc của cộng đồng, bởi chỉ có trong đời sống cộng đồng cá nhân mới có được những phương tiện để có thể phát triển toàn diện những khả năng của mình và do đó, chỉ có trong cộng đồng mới có thể có tự do cá nhân. Mỗi cá nhân chỉ có thể đạt được hạnh phúc bền vững khi được sống trong một xã hội ổn định, công bằng, phát triển và tạo điều kiện để con người học tập, lao động, cống hiến. Ngược lại, sự phát triển của xã hội cũng được tạo nên từ những đóng góp tích cực của mỗi cá nhân nên việc theo đuổi hạnh phúc không chỉ dừng lại ở việc thỏa mãn nhu cầu và lợi ích riêng mà còn phải hướng tới lợi ích chung, tôn trọng quyền và hạnh phúc của người khác. Đối với SV, điều này được thể hiện ở việc không ngừng học tập, rèn luyện đạo đức, tham gia các hoạt động vì cộng đồng, qua đó vừa hoàn thiện bản thân vừa góp phần xây dựng xã hội ngày càng văn minh, phát triển. Đây chính là sự thống nhất giữa hạnh phúc cá nhân và hạnh phúc xã hội theo tinh thần của đạo đức học Mác-Lênin.

Ở Việt Nam, cần hình thành và phát triển quan niệm này một cách rộng rãi, đặc biệt là với thế hệ trẻ. Tác phẩm “Lặng lẽ Sa pa” của tác giả Nguyễn Thành Long với hình tượng anh thanh niên với những suy nghĩ giản dị mà sâu sắc chính là một biểu tượng lớp thế hệ trẻ Việt Nam hôm nay cần học tập. Anh đã đặt hạnh phúc của xã hội lên trên, anh tự nguyện làm công việc khó khăn, anh hy sinh tuổi thanh xuân của mình cống hiến cho xã hội, trong lúc đang thực hiện công việc mà mọi người cho rằng nhàm chán thì anh đã tìm ra hạnh phúc của cuộc đời mình, đó chính là đem một phần công sức nhỏ bé của mình để mang lại lợi ích cho xã hội.

Nhân vật anh thanh niên chỉ hiện ra trong chốc lát nhưng vẫn là điểm sáng nổi bật nhất của bức tranh về phẩm chất và tâm hồn tốt đẹp của con người mới trong công cuộc xây dựng CNXH ở miền Bắc.

2.3.2. Phát triển con người với tư cách là chủ thể hành động

Chủ nghĩa Mác chỉ ra rằng, lao động là cội nguồn của lẽ sống. Chính lao động là một trong những điều kiện, hành vi đầu tiên sáng tạo ra con người và xã hội loài người. Theo quan niệm của đạo đức học Mác-Lênin, con người vừa là mục tiêu vừa là chủ thể của sự phát triển xã hội. Hạnh phúc không phải là điều tự nhiên có sẵn mà được tạo dựng thông qua hoạt động thực tiễn, đặc biệt là lao động, học tập và cống hiến. Vì vậy, phát triển con người với tư cách là chủ thể hành động chính là quá trình giúp mỗi cá nhân phát huy tính chủ động, sáng tạo, ý thức trách nhiệm và khả năng làm chủ bản thân để không ngừng hoàn thiện nhân cách và đóng góp vào sự tiến bộ của xã hội.

Đối với SV, quan niệm này có ý nghĩa quan trọng trong việc hình thành tinh thần tự học, tự nghiên cứu, đổi mới sáng tạo và chủ động thích ứng với yêu cầu của thời đại. Thay vì thụ động tiếp nhận tri thức, SV cần tích cực rèn luyện kỹ năng, nâng cao năng lực chuyên môn, tham gia nghiên cứu khoa học, hoạt động tình nguyện và khởi nghiệp. Thông qua quá trình hành động và cống hiến, SV không chỉ

phát triển toàn diện về trí tuệ, đạo đức và bản lĩnh mà còn tạo ra giá trị cho cộng đồng, từ đó đạt được hạnh phúc chân chính theo quan điểm của đạo đức học Mác-Lênin.

Nhiều SV đã chủ động tham gia các cuộc thi nghiên cứu khoa học, sáng tạo các sản phẩm công nghệ phục vụ đời sống hoặc xây dựng các dự án khởi nghiệp giải quyết những vấn đề của cộng đồng. Quá trình chủ động học tập, nghiên cứu và sáng tạo không chỉ giúp họ đạt thành tích học tập, phát triển năng lực bản thân mà còn tạo ra những giá trị thiết thực cho xã hội. Điều đó thể hiện SV là chủ thể tích cực của sự phát triển và là minh chứng cho quan điểm của Mác-Lênin rằng con người tạo dựng hạnh phúc thông qua hoạt động thực tiễn và cống hiến.

2.3.3. Hạnh phúc không chỉ là “cho”, là “cống hiến” mà còn là “nhận”

Theo quan niệm của đạo đức học Mác-Lênin, hạnh phúc không chỉ là sự cho đi, cống hiến hay hy sinh vì cộng đồng mà còn là sự được thụ hưởng những thành quả vật chất và tinh thần do bản thân và xã hội mang lại. Con người vừa là chủ thể sáng tạo ra các giá trị, vừa là đối tượng được hưởng các giá trị đó. Do đó, hạnh phúc chân chính là sự thống nhất giữa cống hiến và hưởng thụ, giữa quyền lợi và trách nhiệm, giữa lợi ích cá nhân và lợi ích xã hội. Khi cá nhân tích cực lao động, học tập và đóng góp cho xã hội, họ không chỉ tạo ra giá trị cho cộng đồng mà còn có điều kiện phát triển bản thân, được tôn trọng, được bảo đảm các quyền và được thụ hưởng những thành quả của sự phát triển. Chính sự thống nhất đó tạo nên hạnh phúc bền vững của mỗi con người.

Sinh viên không chỉ cống hiến thông qua học tập, nghiên cứu khoa học, tình nguyện hay các hoạt động xã hội mà còn có quyền được hưởng một môi trường học tập chất lượng, được tiếp cận tri thức, nhận học bổng, chính sách hỗ trợ, cơ hội việc làm và các điều kiện để phát triển toàn diện. Khi biết cân bằng giữa cống hiến và thụ hưởng, SV sẽ có động lực phấn đấu, hoàn thiện bản thân và góp phần vào sự phát triển của xã hội.

Vì vậy, SV - những người luôn nhận được nhiều tình cảm của xã hội, mỗi bạn trẻ hãy biết biết giữ gìn, trân trọng với những gì mình đã có, không thỏa mãn với việc mình đã làm mà hãy cố gắng vươn lên trong mọi lúc, mọi nơi, biết hy sinh, biết gạt đi những vụn vặt tầm thường trong cuộc sống hướng đến cao cả lớn lao. Các bạn trẻ hãy tự đặt ra cho mình câu hỏi đừng hỏi Tổ quốc đã làm gì cho ta mà ta hãy tự hỏi mình đã làm được gì cho Tổ quốc hôm nay. Đó chính là tương lai, hành trình của mỗi bạn trẻ chúng ta cần phải phấn đấu và hướng đến đích cuối cùng là đưa Việt Nam sánh vai cùng với các cường quốc năm châu trên thế giới như lời hằng mong ước của Bác. Con đường của SV là những trải nghiệm và khám phá mới, do vậy, việc giải quyết tốt mối quan hệ giữa cho, cống hiến và nhận sẽ là những hàng trang giúp cho các bạn trẻ vững tin vào cuộc sống và tìm được niềm hạnh phúc trong cuộc sống của mình.

2.3.4. Hạnh phúc con người hướng tới cả đời sống vật chất và đời sống tinh thần

Chủ nghĩa duy vật lịch sử chỉ rõ rằng tồn tại xã hội quyết định ý thức xã hội, ý thức xã hội là sự phản ánh của tồn tại xã hội, phụ thuộc vào tồn tại xã hội. Mỗi khi tồn tại xã hội, nhất là phương thức sản xuất biến đổi thì những tư tưởng, những quan điểm về chính trị, pháp quyền, triết học, đạo đức, văn hóa, nghệ thuật,... sớm muộn sẽ biến đổi theo. Điều này có nghĩa là đời sống vật chất và đời sống tinh thần luôn gắn liền với nhau, tác động qua lại lẫn nhau. Con người muốn có cuộc sống hạnh phúc cần hướng đến cả đời sống vật chất và đời sống tinh thần. Nếu chúng ta tuyệt đối hóa đời sống vật chất thì đời sống tinh thần, tình cảm chúng ta sẽ nghèo nàn, còn nếu chúng ta tuyệt đối hóa đời sống tinh thần sẽ dễ rơi vào ảo tưởng, thụ động.

Theo quan niệm của đạo đức học Mác-Lênin, hạnh phúc của con người là sự thống nhất giữa đời sống vật chất và đời sống tinh thần. Một cuộc sống hạnh phúc không chỉ được bảo đảm bằng việc đáp ứng các nhu cầu vật chất như việc làm, thu nhập, điều kiện học tập và sinh hoạt mà còn phải được nuôi dưỡng bởi những giá trị tinh thần như tri thức, đạo đức, tình yêu thương, các mối quan hệ xã hội, sự tôn trọng và cơ hội phát triển bản thân. Hai mặt này có mối quan hệ biện chứng, bổ sung và tác động qua lại lẫn nhau. Đời sống vật chất là nền tảng để con người phát triển đời sống tinh thần, trong khi đời sống tinh thần phong phú lại tạo động lực để lao động, sáng tạo và nâng cao chất lượng cuộc sống vật chất. Vì vậy, hạnh phúc chân chính là sự phát triển hài hòa giữa các giá trị vật chất và tinh thần, hướng tới sự phát triển toàn diện của con người.

Đối với SV, hạnh phúc không chỉ là có điều kiện học tập tốt, có học bổng, việc làm và thu nhập ổn định sau khi tốt nghiệp mà còn là được học tập trong môi trường tích cực, được phát triển tri thức, rèn luyện đạo đức, xây dựng các mối quan hệ tốt đẹp, được tôn trọng và có cơ hội cống hiến cho xã hội. Sự kết hợp hài hòa giữa đời sống vật chất và đời sống tinh thần sẽ giúp SV phát triển toàn diện, hình thành nhân cách và tạo nền tảng vững chắc cho hạnh phúc lâu dài.

2.3.5. Phát triển con người có ý chí, nghị lực vượt khó

Hạnh phúc là một trạng thái mà nhiều người mơ ước nhưng để có được hạnh phúc, con người lại phải đối đầu với rất nhiều khó khăn, vất vả bởi đơn giản hạnh phúc là một phạm trù có tính chất tương đối. Vì vậy, chúng ta đặc biệt là SV đang sống trong xã hội mà nền kinh tế thị trường phát triển, hội nhập, cần xây dựng ý chí, nghị lực vượt khó để có thể đương đầu với những thử thách của cuộc sống. Thực tế cho thấy, hạnh phúc của ngày hôm nay có thể là sự hy sinh, mất mát của ngày hôm qua nên cho dù đau khổ, là khó khăn thì cần tin rằng, hạnh phúc đang ở phía trước.

Theo quan niệm của đạo đức học Mác-Lênin, hạnh phúc không chỉ là kết quả của những điều kiện thuận lợi mà còn được tạo nên từ ý chí, nghị lực và khả năng vượt qua khó khăn để vươn lên trong cuộc sống. Quá trình lao động, học tập và rèn luyện giúp con người phát triển bản lĩnh, tinh thần kiên trì và khả năng thích ứng trước những thử thách. Chính việc không ngừng nỗ lực vượt qua nghịch cảnh để đạt được mục tiêu và tạo ra giá trị cho bản thân, gia đình và xã hội là một biểu hiện của hạnh phúc chân chính. Đối với SV, ý chí và nghị lực vượt khó được thể hiện qua việc không bỏ cuộc trước áp lực học tập, hoàn cảnh kinh tế hay những thất bại trong nghiên cứu, khởi nghiệp và cuộc sống. Thay vào đó, SV cần chủ động tìm giải pháp, không ngừng học hỏi, rèn luyện kỹ năng và kiên trì theo đuổi mục tiêu. Quá trình vượt qua khó khăn không chỉ giúp SV đạt được thành tích trong học tập và nghề nghiệp mà còn hình thành bản lĩnh, nhân cách và tinh thần trách nhiệm. Đây là nền tảng để SV phát triển toàn diện và đạt được hạnh phúc bền vững theo quan điểm của đạo đức học Mác-Lênin.

Trong cuộc sống ta cũng đã thấy nhiều tấm gương nhờ nghị lực vượt khó họ đã tìm được hạnh phúc của mình như Nguyễn Ngọc Ký dù bị liệt hai tay từ nhỏ, thầy đã kiên trì tập viết bằng chân, học tập xuất sắc và trở thành Nhà giáo Nhân dân. Đây là tấm gương tiêu biểu về nghị lực, ý chí vượt lên số phận. Lê Xuân Mạnh - Thủ khoa kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023 với 29,35 điểm khối A00. Sinh ra trong gia đình nông dân ở Thanh Hóa, hoàn cảnh khó khăn nhưng luôn nỗ lực học tập và sau đó theo học Trường Đại học Y Hà Nội. Nhiều SV đạt danh hiệu "Sinh viên 5 tốt" trên cả nước vừa học giỏi, vừa tích cực nghiên cứu khoa học, tham gia tình nguyện, đồng thời làm thêm để trang trải học phí và phụ giúp gia đình. Những tấm gương này cho thấy hoàn cảnh khó khăn không phải là rào cản của thành công. Điều quan trọng là ý chí, tinh thần tự học, sự kiên trì và trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội. Đây cũng là minh chứng cho quan niệm về hạnh phúc trong đạo đức học Mác-Lênin: hạnh phúc được tạo nên từ lao động, học tập, cống hiến và sự nỗ lực không ngừng để hoàn thiện bản thân.

Ngày nay, xã hội càng phát triển, nhiều cơ hội được mở ra nhưng ta vẫn thấy có những biểu hiện trái ngược. Bên cạnh những con người thành công và có được hạnh phúc, ta thấy rất nhiều bạn trẻ bây giờ thấy khó khăn thì nản chí, thấy thất bại thì hủy hoại chính mình, sống thiếu niềm tin, thiếu ý chí, sống hèn nhát và gục ngã. Đối với SV đang chuẩn bị bước vào đời, cuộc sống hôm nay luôn chứa đựng nhiều khó khăn, thử thách, chúng ta cần chấp nhận thử thách để tự vươn lên. Nếu như không tự rèn luyện nghị lực cho mình thì rất dễ có cách hiểu lệch lạc về ý nghĩa hạnh phúc, dễ dàng bị gục ngã và có thể không bao giờ có thể gượng dậy được nữa. Vì vậy, các em cần biết tự rèn luyện để có một nghị lực phi thường vượt lên hoàn cảnh. Dù cho dòng đời có khắc nghiệt đến đâu nhưng nếu có quan niệm đúng đắn về ý nghĩa hạnh phúc trong cuộc sống này chúng ta sẽ có sức mạnh để vượt qua tất cả bởi trên đời này làm gì có con đường cùng mà chỉ có những ranh giới. Điều quan trọng là phải có đủ sức mạnh để vượt qua những ranh giới ấy. Mỗi người phải kiên trì trước những khó khăn thất bại tạm thời trong cuộc sống.

Xem tiếp trang 95